

Bản án số: 144/2026/HSST
Ngày: 06/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bùi Thị Minh Hoa
Ông Đỗ Quang Khánh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 Thành phố HN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2026/HSST ngày 26/01/2026; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2026/QĐXXST- HS ngày 24/02/2026 đối với bị cáo:

Ngọc Thị H, sinh năm 1997; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; HKTT: Thôn KT 1, xã CT, tỉnh LC; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: NHV - Sinh năm: 1972; Con bà: HTH - Sinh năm: 1976; Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024; Danh chỉ bản số 10 ngày 31/10/2025 do Công an Thành phố HN lập; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo đầu thú ngày 24/10/2025; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2025 đến ngày 03/11/2025 được hủy bỏ quyết định tạm giữ; Bị cáo hiện tại ngoại. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh TVH, sinh năm:1983; HKTT: Tổ 11, phường CG, thành phố HN. (Có đơn xin vắng mặt).
2. Chị TTV, sinh năm: 2001; HKTT: Thôn QV, xã LT, tỉnh LC (Có mặt).

Nội dung vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Ngọc Thị H nảy sinh ý định bán dâm kiếm tiền. H biết Trần Thị V (SN: 2001; HKTT: Thôn QV, xã LT, tỉnh LC.) là bạn cùng quê cũng bán dâm nên H bảo khi nào có khách gọi mua dâm thì H sẽ gọi cho V đi bán dâm, V đồng ý.

Qua bạn bè xã hội, Trần Văn H (SN: 1983; HKTT: Tổ 11, phường CG, thành phố HN) biết Ngọc Thị H có bán dâm nên sáng ngày 24/10/2025, H sử dụng tài khoản Zalo "H Chim" nhắn tin đến tài khoản Zalo "Susu" (đăng ký bằng số điện thoại 0344206890) của Ngọc Thị H để hẹn mua dâm vào tối cùng ngày. Do H muốn quan hệ tình dục với 02 người một lần nên H nhờ H giới thiệu thêm một gái bán dâm. H đồng ý và thỏa thuận với H giá bán dâm là 1.000.000 đồng/01 người/01 lần, bán dâm tại nhà nghỉ PV, số 11 ngõ 37 TQH, phường CG, thành phố HN. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Trần Thị V trên đường từ quê xuống HN thì nhắn tin cho H, H rủ V đi bán dâm với giá 1.000.000 đồng/01 người, V đồng ý.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/10/2025, Trần Văn H đến nhà nghỉ PV gặp anh NTM (SN: 1965; HKTT: Mai Châu, Thiên Lộc, thành phố HN), H thuê phòng 101 của nhà nghỉ. Sau khi thuê được phòng, H nhắn tin cho H biết số phòng và địa chỉ khách sạn. H nhắn tin lại cho V địa chỉ khách sạn và hỏi V có mang theo bao cao su không. V trả lời có. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H đến nhà nghỉ PV rồi ngồi chờ V tại sảnh tầng 1. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, V đến nhà nghỉ gặp H rồi cả hai đi lên Phòng 101 gặp H. Lúc này, H đã cởi quần áo và quần khăn tắm ở phía dưới. H và V đi vào trong phòng thì H đóng cửa lại và bảo với H chuyển khoản tiền trước. H chuyển số tiền 2.000.000 đồng từ số tài khoản 0963065225 mang tên TRAN VAN H tại Ngân hàng SHB đến số tài khoản 1110199777 mang tên NGOC THI H tại Ngân hàng Techcombank. Sau khi chuyển tiền xong, H lên giường, V cởi hết quần áo rồi leo lên giường rồi dùng bao cao su để quan hệ tình dục với H. Còn H cởi hết quần áo và đi vào phòng tắm. Sau khi tắm xong, H không mặc quần áo rồi đi ra thì thấy H vẫn đang quan hệ tình dục với V nên H ngồi ở cuối giường sử dụng điện thoại chờ quan hệ tình dục với H. Khi H và V đang quan hệ tình dục thì Tổ công tác Công an phường CG kiểm tra hành chính khách sạn phát hiện, thu giữ tang vật và đưa những người liên quan về trụ sở Công an phường CG, thành phố HN để làm việc.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Ngọc Thị H: số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax. Thu giữ của Trần Thị V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO X21UD màu đen; 01 bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ của Trần Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng lắp sim số 0899396771 đã qua sử dụng.

Tại cơ quan Công an, Ngọc Thị H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. H khai: đây là lần đầu tiên H đi bán dâm và môi giới cho Trần Thị V bán dâm. H

nhận 2.000.000 đồng là tiền bán dâm của H và V, tuy nhiên H chưa kịp đưa lại cho V 1.000.000 đồng. Việc môi giới bán dâm, H không hưởng lợi gì.

Cáo trạng số 256/CT-VKSKV4 ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Thành phố HN truy tố bị cáo Ngọc Thị H về tội “ Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người liên quan, vật chứng đã thu giữ, có đủ căn cứ kết luận: Ngọc Thị H phạm tội môi giới mại dâm. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngọc Thị H từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội Môi giới mại dâm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của H, 03 điện thoại (thu giữ của Ngọc Thị H, Trần Thị V, Trần Văn H). Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người mua bán dâm, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/10/2025, tại nhà nghỉ PV, số 11 ngõ 37 đường TQH, phường CG, Thành phố HN, Ngọc Thị H đã thực hiện hành vi bán dâm và môi giới Trần Thị V cùng bán dâm cho Trần Văn H với giá 1.000.000 đồng/01 người. H đã nhận số tiền 2.000.000 đồng. Trong lúc Trần Văn H và Trần Thị V đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an phường CG, thành phố HN kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Xét hành vi làm trung gian, môi giới, dẫn dắt cho Trần Thị V thực hiện hành vi bán dâm của bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự xã hội, gây tổn hại danh dự, nhân phẩm, uy tín của công dân, gây mất trật tự xã hội, làm nguy hại đến sự bình yên của gia đình, gây mất trật tự xã hội, truy hại danh dự, nhân phẩm, uy tín của công dân. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, đầu thú. Bản thân bị cáo là gái bán dâm, việc môi giới mại dâm không được hưởng lợi. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm 2 khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không được hưởng lợi từ việc môi giới mại dâm. Vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền về bị cáo.

Đối với Trần Văn H đã thực hiện hành vi mua dâm, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội phòng chống tệ nạn xã hội. Ngày 27/11/2025, Công an phường CG, thành phố HN ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 3.500.000 đồng.

Đối với Trần Thị V đã thực hiện hành vi bán dâm, Ngọc Thị H đã nhận tiền bán dâm, ngày 27/11/2025 Công an phường CG, thành phố HN ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 400.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với nhà nghỉ PV: Quá trình hoạt động kinh doanh lưu trú có giấy phép kinh doanh, có đủ điều kiện về an ninh trật tự, khi cho khách thuê phòng không biết khách sử dụng nhà nghỉ để mua, bán dâm, không có căn cứ để xem xét, xử lý về hành vi Chứa mại dâm. Tuy nhiên, quá trình cho thuê phòng, không thực hiện việc thông báo việc lưu trú từ 01 người đến 03 người, vi phạm quy định tại điểm 2 khoản 2 Điều 9 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 27/11/2025, Công an phường CG, thành phố HN ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 3.000.000 đồng đối với nhà nghỉ PV.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 2.000.000 đồng, 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Ngọc Thị H, Trần Thị V, Trần Văn H xét thấy liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngọc Thị H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngọc Thị H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/10/2025 đến ngày 03/11/2025.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, bên trong có 01 sim (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng tình trạng máy. Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO X21UD màu đen, bên trong có 01 sim (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng tình trạng máy. Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong có 01 sim (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng tình trạng máy. Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim).

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 204GN/THA-CA ngày 23/01/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an TP HN và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 HN và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/01/2026 của Công an TP HN).

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, chị Trần Thị V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn H, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người liên quan;
- TANDTP HN;
- VKSND khu vực 4 - HN;
- Công an TP HN;
- Phòng THADS khu vực 4 - HN;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn

